**Tiết 2: Tập đọc**

**ÔN TẬP TIẾT 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:**

- Biết lập bảng tổng kết về chủ ngữ, vị ngữ theo yêu cầu của BT2.

**-** Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 120 tiếng/ phút; đọc diễn cảm được đoạn thơ, đoạn văn đã học; thuộc 5 -7 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.

- HS năng khiếu: Đọc diễn cảm thể hiện đúng nội dung văn bản nghệ thuật, biết nhấn giọng những từ ngữ, hình ảnh mang tính nghệ thuật.

**2. Năng lực:**  Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

**3. Phẩm chất:** Nghiêm túc, tự giác và trách nhiệm trong ôn tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng**

- GV: Phiếu ghi tên các bài tập đọc và HTL, bảng nhóm

- HS: SGK, vở

**2.Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu:(5phút)**  - Cho HS hát  - Giới thiệu bài - Ghi bảng  **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã | - HS hát  - HS ghi vở |
| học; tốc độ khoảng 120 tiếng/ phút;đọc diễn cảm được đoạn thơ, đoạn văn đã học; thuộc 5 -7 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.  - Biết lập bảng tổng kết về chủ ngữ, vị ngữ theo yêu cầu của BT2.  - HS năng khiếu: Đọc diễn cảm thể hiện đúng nội dung văn bản nghệ thuật, biết nhấn giọng những từ ngữ, hình ảnh mang tính nghệ thuật.  *\* Cách tiến hành:*  **\* Kiểm tra tập đọc**  - Cho HS lên bảng gắp thăm bài tập đọc.  - Yêu cầu HS đọc bài đã gắp thăm được và trả lời 1, 2 câu hỏi về nội dung bài  - Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi - GV nhận xét trực tiếp HS  **\* Hướng dẫn làm bài tập Bài 2: HĐ cá nhân** - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài  - GV treo bảng phụ đã viết bảng mẫu bảng tổng kết *Ai là gì?*: HS nhìn lên bảng, nghe hướng dẫn:  - Tìm VD minh hoạ cho từng kiểu câu kể (*Ai làm gì? Ai thế nào?)*  - Cho HS hỏi đáp nhau lần l­ượt nêu đặc điểm của:  + VN và CN trong câu kể Ai thế nào?  + VN và CN trong câu kể Ai làm gì?  - GV Gắn bảng phụ đã viết những nội dung cần nhớ  - Yêu cầu HS đọc lại | - Lần lượt từng HS gắp thăm bài(5 HS), về chỗ chuẩn bị khoảng 2 phút rồi lần lượt đọc bài  - Đọc và trả lời câu hỏi  - Theo dõi, nhận xét  - HS đọc yêu cầu  - HS theo dõi.  - HS lần lượt tìm ví dụ minh hoạ  VD: Bố em rất nghiêm khắc.  Cô giáo đang giảng bài - HS lần lượt nêu  Kiểu câu Ai thế nào?  Kiểu câu Ai là gì? |
| **3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:(3 phút)**  - GV cho HS đặt câu theo 3 mẫu câu đã học | - HS đặt câu:  + Chim công là nghệ sĩ múa tài ba.  + Chú ngựa đang thồ hàng.  + Cánh đại bàng rất khoẻ. |